

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày 19-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên,

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thùy Linh-Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng.

Bà Hoàng Thị Chính-Công chức Tư pháp hộ tịch phường Tr, quận K, thành phố Hải Phòng.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính -Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài-Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2018/TLST- HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2018/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Việt H sinh năm 1994, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn A, xã Th, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Duy N và bà Vũ Hồng H; có vợ là Nguyễn Thu H và 01 con; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 79/2012/HSPT ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2012/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2012 của Tòa án nhân dân quận Ng, xử phạt Bùi Việt H 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự 1999 (khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi); bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 08 tháng 8 năm 2014; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02 tháng 3 năm 2018 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Minh Th, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện Th, thành phố Hải Phòng

Người làm chứng:

- Ông Phạm Văn Ch, sinh năm 1955; địa chỉ: Đội 10, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 28 N, phường Đ, quận Ng, thành phố Hải Phòng

- Bà Nguyễn Thị Ó, sinh năm 1942; địa chỉ: Tổ 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ M, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 28-8-2017, Bùi Việt H (H) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus BKS 16S5-2746 đi từ nhà ở thôn Ng, xã Th, huyện A đến gửi xe ở nhà số 42 đường công chính Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng rồi đi bộ vào trong với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến cửa phòng số 8 Khoa Tiêu hóa (tầng 1), Hoàng phát hiện trong phòng có vợ chồng chị Nguyễn Thị Minh Th, anh Nguyễn Đăng Kh và con là cháu Nguyễn Đăng Ph đang nằm ngủ, ở đầu giường có để 01 túi xách màu đen và 03 chiếc điện thoại, trong đó có 02 điện thoại Nokia đen trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note3 vỏ màu vàng. H mở cửa đi nhẹ nhàng vào trong lấy túi xách và 01 điện thoại di động Redmi Note3. Khi H vừa đi ra đến cửa thì chị Th tỉnh dậy, phát hiện và hô hoán, Hoàng hoảng sợ bỏ chạy được khoảng 01 mét thì vứt túi xách và điện thoại lại trước cửa phòng và tiếp tục bỏ chạy ra đến đường Trường Chinh, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng thì bị nhân dân bắt giữ, đưa đến Công an phường L lập biên bản vụ việc.

Tài sản thu giữ gồm: 01 túi da màu đen có quai đeo, còn mới, kích thước 23cm x12cm x 6cm, bên trong túi xách có tổng số tiền 515.000 đồng gồm 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 2.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 1.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Note3 vỏ màu vàng đã qua sử dụng. Cơ quan Công an cũng đã tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus BKS 16S5-2746. Cùng ngày 28-8-2017 chị Th có đơn trình báo gửi Công an về việc bị mất tài sản.

Kết luận định giá tài sản số 25 ngày 29-8-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận K kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Note3 vỏ màu vàng có giá 1.600.000 đồng, 01 túi da màu đen có quai đeo, còn mới, kích thước 23cm x12cm x 6cm có giá 150.000 đồng, tiền mặt là 515.000 đồng. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp của chị Th là 2.265.000 đồng.

Kết luận giám định số 597/KLGD-PC54, ngày 25-12-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 27-12-2018 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an thành phố Hải Phòng và Phiếu tra cứu xe máy vật chứng ngày 02/01/2018 của Phòng Cảnh sát truy nã tội phạm Công an thành phố Hải Phòng xác định: Xe mô tô

YAMAHA, mang BKS:16S5-2746 có số khung: RLCS16S10AY077273 và số máy: 16S1-077274 là số nguyên thủy củnhà sản xuất, đăng ký mới, lần đầu vào ngày 26-11-2010, chủ xe là Nguyễn Thị C, xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Chị Cúc đã bán xe cho chị Nguyễn Thu H là vợ của bị cáo Bùi Việt Hg.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Việt H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về vật chứng, ý kiến của bị hại trong quá trình điều tra: Chị Nguyễn Thị Minh Th trình bày, vào trưa ngày 28-8-2017, chị Th và chồng là anh Nguyễn Đăng Kh đang trông con là cháu Nguyễn Đăng Ph điều trị tại Phòng số 8- Khoa tiêu hóa - Bệnh viện Viện trẻ em Hải Phòng, mọi người đang ngủ trưa thì có 01 nam thanh niên mở cửa phòng vào lấy trộm: 01 điện thoại di động Redmi Note3, 01 túi xách màu đen, trong túi có số tiền 515.000 đồng. Chị Th phát hiện truy hô thì đối tượng vút lại toàn bộ tài sản đã trộm cắp tại cửa phòng và bỏ chạy, mọi người đuổi theo và bắt được bàn giao cho Công an phường L, quận K xử lý. Chị Th trình bày chiếc điện thoại di động Redmi Note3 của chị mua từ năm 2016 với giá 3.800.000 đồng. Chiếc túi xách màu đen chị mới mua với giá 250.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã trả lại cho chị Thúy toàn bộ tài sản bị mất, chị Th không còn đề gì về phần dân sự đối với bị cáo. Ý kiến của chị Nguyễn Thị H (vợ của bị cáo Bùi Việt H): Chị H trình bày nguồn gốc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 16S5-2746 là tài sản của chị, chị đã mua lại chiếc xe này từ chị Nguyễn Thị C. Chị không biết việc H sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe cho chị, chị không còn đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 23-5-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng đã truy tố Bùi Việt H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện Kiểm sát trình bày lời luận tội: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Việt H về tội “ Trộm cắp tài sản”; về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Bùi Việt H án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Vì bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không còn đề nghị gì về phần dân sự đối với bị cáo nên không xem xét. Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được giải quyết ở giai đoạn điều tra nên không xem xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Về tội danh, về căn cứ pháp luật áp dụng: Không tranh luận. Về khung hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (Bút lục 77-87,143-144), lời khai của bị hại (Bút lục 90-95, 96-101), lời khai của những người làm chứng (Bút lục 102-105, 116-120), phù hợp với nội dung biên bản vụ việc (Bút lục 23), biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường (Bút lục 24-25), kết luận định giá tài sản (Bút lục 35) và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận như sau: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 28-8-2017, tại Phòng số 8 Khoa Tiêu hóa, Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng, thuộc phường L, quận K, thành phố Hải Phòng, Bùi Việt H đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Note3 có giá 1.600.000 đồng, 01 túi da màu đen có giá 150.000 đồng và 515.000 đồng tiền mặt. Tổng giá trị tài sản mà Bùi Việt H đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Minh Th là 2.265.000 đồng. Hành vi của Bùi Việt H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 như Viện Kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt không lớn (2.265.000 đồng) nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bản án hình sự phúc thẩm số 79/2012/HSPT ngày 28-6-2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2012/HSST ngày 21-3-2012 của Tòa án nhân dân quận Ng, xử phạt Bùi Việt H 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm a, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự 1999. Bùi Việt H chấp hành xong bản án vào ngày 08-8-2014 và khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Bùi Việt H là người chưa đủ 18 tuổi nên được xác định là đã được xóa án tích. Như vậy có thể thấy rằng bị cáo Bùi Việt H có nhân thân xấu, bị cáo đã được cách ly khỏi xã hội, được cải tạo, giáo dục

một thời gian dài nhưng vẫn chưa rút ra bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân là khách thể được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an xã hội, vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, xử phạt bị cáo ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Vì bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng có giá trị lớn nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không còn đề nghị gì về phần dân sự đối với bị cáo nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 16S5-2746 của chị Nguyễn Thu H (Vợ của Bùi Việt H). Chị H không biết việc H sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô cho chị H là phù hợp với quy định của pháp luật. Đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh Th 01 túi xách màu đen, 01 điện thoại di động Redmi Note3 và số tiền 515.000 đồng là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K trong quá trình điều tra, truy tố về cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K vẫn còn một số tồn tại sau: Vi phạm về thời hạn ra Quyết định phân công Điều tra viên giải quyết tin báo, vi phạm về thời hạn giải quyết tin báo, chậm khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Toàn bộ quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Việt H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Việt H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02-3-2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

Về vật chứng: Đã giải quyết xong ở giai đoạn điều tra.

Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Việt H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Bùi Việt H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là chị Nguyễn Thị Minh Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp; Phòng PC81;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Duyên